

Số: 29/HD-LĐLĐ

Lai Châu, ngày 23 tháng 9 năm 2024

HƯỚNG DẪN

Tạm thời hoạt động của nghiệp đoàn cơ sở trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Căn cứ Luật Công đoàn năm 2012; Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XII; Hướng dẫn số 03/HD-TLĐ, ngày 20/02/2020 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các văn bản có liên quan. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Lai Châu hướng dẫn tạm thời hoạt động của nghiệp đoàn cơ sở, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Nhằm thống nhất hoạt động Nghiệp đoàn cơ sở theo quy định của Luật Công đoàn và Điều lệ Công đoàn Việt Nam trên địa bàn tỉnh Lai Châu, thể hiện được chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ đoàn viên, người lao động trong các lĩnh vực ngành, nghề quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thiểu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Nghiệp đoàn cơ sở

1.1. Nhiệm vụ nghiệp đoàn

- Đại diện cho đoàn viên giữ mối liên hệ với chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, tập hợp ý kiến, nguyện vọng của đoàn viên để tìm giải pháp hỗ trợ, giúp đỡ hoặc phản ánh, kiến nghị, đề nghị người có thẩm quyền giải quyết.

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên và người lao động thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ của tổ chức công đoàn, hướng dẫn việc thi hành các chế độ, chính sách, pháp luật có liên quan đến đời sống và điều kiện hành nghề của người lao động.

- Tổ chức phát động các phong trào thi đua yêu nước; vận động đoàn viên và người lao động tham gia các hoạt động văn hóa, xã hội, giúp đỡ nhau trong nghề nghiệp, cuộc sống, đấu tranh phòng ngừa các tệ nạn xã hội.

- Quản lý và phát triển đoàn viên, xây dựng nghiệp đoàn cơ sở vững mạnh, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền nhân dân trong sạch, vững mạnh.

1.2. Quyền hạn nghiệp đoàn

- Được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, được dự hội nghị sơ kết, tổng kết do công đoàn cấp trên tổ chức.

- Được cử đoàn viên tham gia các hoạt động thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ do công đoàn phát động.

- Được đề nghị công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị nơi nghiệp đoàn thường xuyên hoạt động bố trí địa điểm họp.

2. Ban Chấp hành Nghiệp đoàn cơ sở

- Triển khai chỉ đạo thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam; chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Nghiệp đoàn, Nghị quyết Đại hội Công đoàn cấp trên.

- Đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên thuộc Nghiệp đoàn.

- Tuyên truyền đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ của tổ chức công đoàn.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm để triển khai thực hiện, định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm đề ra phương hướng, nhiệm vụ hoạt động thời gian tới; đại diện cho nghiệp đoàn đề xuất các vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động với chính quyền địa phương hoặc cơ quan chức năng có thẩm quyền.

- Thường xuyên duy trì mối quan hệ công tác với cấp trên và tham gia với chính quyền địa phương và cơ quan chức năng bảo vệ an ninh trật tự, giữ gìn vệ sinh môi trường. Vận động đoàn viên tham gia tích cực công tác xã hội, quan tâm giúp đỡ đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn, hoạn nạn.

3. Ban Thường vụ Nghiệp đoàn cơ sở

Ban thường vụ nghiệp đoàn thay mặt ban chấp hành chỉ đạo, điều hành các hoạt động của nghiệp đoàn giữa 2 kỳ họp ban chấp hành, có nhiệm vụ và quyền hạn:

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các tổ nghiệp đoàn, nghiệp đoàn bộ phận, nghiệp đoàn thành viên trong việc thực hiện nghị quyết của ban chấp hành nghiệp đoàn, nghị quyết đại hội của nghiệp đoàn và của công đoàn cấp trên.

- Điều hành giải quyết công việc giữa hai kỳ họp ban chấp hành, chuẩn bị nội dung các cuộc họp ban chấp hành; thực hiện chế độ báo cáo tại các kỳ họp của ban chấp hành.

- Thay mặt ban chấp hành tham gia cùng với chính quyền địa phương, công đoàn cấp trên về việc thực hiện chế độ chính sách đối với đoàn viên, người lao động thuộc nghiệp đoàn và ngành nghề mình đang hoạt động. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo với công đoàn cấp trên.

- Bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động thuộc nghiệp đoàn.

4. Chế độ làm việc

- Ban Chấp hành, Ban Thường vụ nghiệp đoàn hoạt động theo chương trình công tác hàng năm và toàn khoá. Các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ phải chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về nhiệm vụ được phân công phụ trách.

- Hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ phải có ít nhất 2/3 số đại biểu triệu tập tham gia. Nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ phải được quá 1/2 đại biểu dự hội nghị tán thành mới có giá trị.

- Ban Chấp hành nghiệp đoàn họp theo định kỳ 6 tháng một lần, Ban Thường vụ 2 tháng họp 1 lần; trường hợp tổ chức nghiệp đoàn chưa có Ban Thường vụ thì định kỳ họp 3 tháng một lần để đánh giá tình hình hoạt động, đề ra phương hướng nhiệm vụ, nội dung hoạt động của nghiệp đoàn trong thời gian tới. Có thể họp bất thường khi có các vấn đề phát sinh.

- Định kỳ 6 tháng, cả năm Ban Chấp hành nghiệp đoàn báo cáo tình hình hoạt động của nghiệp đoàn cơ sở về công đoàn cấp trên quản lý trực tiếp theo quy định. Khi có những vấn đề phát sinh, báo cáo về công đoàn cấp trên để kịp thời giải quyết.

5. Chủ tịch Nghiệp đoàn cơ sở

Chủ tịch nghiệp đoàn là người đứng đầu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, chủ trì công việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, có trách nhiệm và quyền hạn sau:

- Chịu trách nhiệm trước công đoàn cấp trên quản lý trực tiếp về thực hiện Nghị quyết Đại hội Nghiệp đoàn, Nghị quyết của ban chấp hành nghiệp đoàn, Nghị quyết của công đoàn cấp trên. Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ làm việc với công đoàn cấp trên về những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của nghiệp đoàn theo quy định.

- Phụ trách chung các lĩnh vực công tác của nghiệp đoàn.

- Ủy quyền và phân công phó chủ tịch, ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ thực hiện công việc khi cần thiết.

- Chỉ đạo thực hiện các công việc của nghiệp đoàn.

6. Phó Chủ tịch Nghiệp đoàn

- Phó chủ tịch là người giúp Chủ tịch điều hành hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch và Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Giúp Chủ tịch chuẩn bị các nội dung hoạt động trước khi trình ra hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, thay mặt chủ tịch thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch khi được ủy quyền.

7. Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ

- Có trách nhiệm cùng tập thể Ban Chấp hành, Ban Thường vụ tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết, quyết định của Công đoàn cấp trên và Quy chế của Nghiệp đoàn.

- Ban Chấp hành nghiệp đoàn hoạt động theo chương trình công tác hàng năm và toàn khoá. Các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường phải chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường về nhiệm vụ được phân công phụ trách.

8. Đoàn viên

8.1. Quyền lợi

- Được tham gia hoạt động Công đoàn theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- Được yêu cầu công đoàn đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng khi bị xâm phạm.

- Được thông tin, thảo luận, đề xuất và biểu quyết công việc của tổ chức công đoàn, ứng cử, đề cử, bầu cử cơ quan lãnh đạo của tổ chức công đoàn; kiến nghị xử lý kỷ luật cán bộ công đoàn có sai phạm.

- Được phổ biến đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công đoàn và người lao động.

- Được công đoàn hướng dẫn, tư vấn, trợ giúp pháp lý về pháp luật lao động, công đoàn.

- Được công đoàn thăm hỏi, giúp đỡ khi ốm đau, khó khăn, hoạn nạn, được tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao, giải trí, du lịch do công đoàn tổ chức.

- Được cấp thẻ hưởng ưu đãi khi sử dụng dịch vụ từ các thiết chế công đoàn, các hình thức liên kết, hợp tác khác của công đoàn.

8.2. Nhiệm vụ

- Thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, sống và làm việc theo Hiến pháp, pháp luật, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

- Chấp hành và thực hiện Điều lệ Công đoàn Việt Nam, nghị quyết của công đoàn các cấp, nghị quyết của nghiệp đoàn; tham gia các hoạt động và sinh hoạt theo quy định;

- Không ngừng học tập nâng cao trình độ văn hóa, kỹ năng nghề nghiệp: rèn luyện phẩm chất giai cấp công nhân;

- Đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp trong lao động và trong cuộc sống, bảo vệ luyện phẩm chất giai cấp công nhân; quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động và tổ chức công đoàn, không ngừng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc;

- Tuyên truyền, vận động người lao động gia nhập Công đoàn Việt Nam và tham gia xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh.

9. Tài chính của Nghiệp đoàn

* **Ban Chấp hành nghiệp đoàn quyết định thu hoặc không thu đoàn phí.**

* **Đối với đơn vị thực hiện thu tài chính.**

9.1. Các khoản thu

- Đoàn phí Công đoàn do đoàn viên đóng hàng tháng, thấp nhất bằng một phần trăm (1%) mức lương cơ sở theo quy định của Nhà nước (theo Quyết định 1908/QĐ- TLĐ, ngày 19/12/2016 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam). Ban Chấp hành nghiệp đoàn có thể vận động đoàn viên đóng góp để tăng thêm nguồn tài chính theo một mức nhất định do 2 bên thảo thuận. Nguồn thu này được giữ lại 100% ở nghiệp đoàn cơ sở, để thực hiện các khoản chi ở mục 9.2.

9.2. Các khoản chi

Vận dụng mục chi của đoàn phí theo Quyết định 4290/QĐ-TLĐ, ngày 01/3/2022 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành quy định thu, chi, quản lý tài chính, tài sản công đoàn cơ sở.

- Chi các hoạt động của Nghiệp đoàn theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- Chi thăm hỏi, giúp đỡ đoàn viên và làm công tác xã hội do Nghiệp đoàn tổ chức. Chi khen thưởng cho các tập thể, cán bộ, đoàn viên và những người có thành tích xuất sắc.

- Chi phụ cấp trách nhiệm cho cán bộ nghiệp đoàn theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và tùy điều kiện kinh phí của nghiệp đoàn, trên cơ sở sự thống nhất của đoàn viên, được thể hiện trong quy chế chi tiêu nội bộ của Nghiệp đoàn cơ sở.

9.3. Quản lý tài chính nghiệp đoàn

- Đối với đơn vị thực hiện thu tài chính công đoàn hàng năm phải xây dựng báo cáo dự toán, quyết toán nộp Công đoàn cấp trên, mở sổ, theo dõi thu, chi hàng năm theo biểu mẫu áp dụng cho các cơ quan Công đoàn.

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện. Thực hiện công khai tài chính theo quy định của Tổng Liên đoàn.

Trên cơ sở Hướng dẫn này, đề nghị Liên đoàn lao động các huyện, thành phố, công đoàn ngành căn cứ vào tình hình thực tế của từng nghiệp đoàn cơ sở để hướng dẫn nghiệp đoàn hoạt động có hiệu quả; trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh sẽ sửa đổi bổ sung cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Tổng Liên đoàn LĐVN;
- Ban Tổ chức TLĐ;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ, BCĐ Phát triển đoàn viên LĐLĐ tỉnh;
- Văn phòng, các ban LĐLĐ tỉnh;
- LĐLĐ các huyện, Thành phố, CĐN, CĐVC;
- Lưu: VT, Ban TC-KT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Hoàng Thọ Trung

